

SỐ 1484

KINH PHẠM VĨNG (PHẬT LÔ XÁ NA THUYẾT)

*Hán dịch: Tam tạng Pháp sư Cưu-ma-la-thập,
người nước Quy Tư đời Hậu Tần.*

QUYỂN THƯỢNG

Phẩm 10: GIỚI TÂM ĐỊA CỦA BỒ TÁT

Bấy giờ, đức Phật Thích Ca Mâu Ni ở trong bậc Thiền thứ tư, tại cung của Thiên vương Ma Hê Thủ La, cùng với vô lượng Đại Phạm thiên và chúng Bồ-tát không thể tính kể, không thể nêu bày, nói về phẩm Pháp môn Tâm địa mà đức Phật Lô Xá Na ở thế giới Liên Hoa Đài Tạng đã nói. Khi ấy, thân của Đức Phật Thích Ca phóng ra ánh sáng trí tuệ, chiếu từ cung của Thiên vương cho đến thế giới Liên Hoa Đài Tạng. Tất cả chúng sanh trong các thế giới ấy thấy đều nhìn thấy, đều vui mừng, thích thú nhưng không thể biết ánh sáng này do nhân gì, duyên gì, nên đều sanh tâm nghi ngờ. Vô lượng hàng trời, người cũng sanh tâm nghi ngờ.

Lúc này, trong chúng có Bồ-tát Huyền Thông Hoa Quang Vương, từ Tam muội Đại Trang Nghiêm Hoa Quang Minh đứng dậy, do thần lực của Phật, phóng ra ánh sáng sắc kim cang bạch vân, chiếu soi tới tất cả thế giới, trong đó hết thấy các Bồ-tát đều đến tập họp, cùng nhau thưa hỏi:

- Ánh sáng rực rỡ này là điềm tướng gì?

Khi đó, Đức Phật Thích Ca liền nâng đưa đại chúng của thế giới này mau chóng đến thế giới Liên Hoa Đài Tạng, trong các cung điện có

trăm vạn ức ánh sáng kim cang đỏ tía, thấy đức Phật Lô-xá-na an tọa trên tòa hoa sen trăm vạn cánh, ánh sáng hết sức rực rỡ. Bấy giờ, Đức Phật Thích Ca và đại chúng cùng lúc cung kính đảnh lễ dưới chân đức Phật Lô-xá-na. Đức Phật Thích Ca nói:

- Trong thế giới này, tất cả chúng sanh nơi đại địa và hư không do nhân gì, duyên gì, đã thành tựu đạo mười địa của Bồ-tát, sẽ thành tựu quả vị Phật. Đó là những tướng gì? Như trong phẩm Bản Nguyên Phật Tánh đã hỏi rộng về hạt giống của tất cả Bồ-tát.

Đức Phật Lô-xá-na rất hoan hỷ, hiện ra ánh sáng nơi hư không là bản nguyên của Thể tánh thành tựu Tam muội của Pháp thân Phật thường trú, dạy cho đại chúng:

- Nay các Phật tử! Hãy lắng nghe kỹ, khéo tư duy để tu tập. Ta đã trải qua hàng trăm A tăng kỳ kiếp tu tập tâm địa, lấy đó làm nhân đầu tiên xả bỏ hàng phàm phu thành tựu Đẳng Chánh Giác, hiệu là Lô-xá-na, an trú trong biển thế giới Liên Hoa Đài Tạng. Đài đó hiện bày khắp có ngàn cánh, mỗi cánh là một thế giới thành ngàn thế giới. Ta đã biến hóa thành một ngàn Đức Thích Ca an trú nơi một ngàn thế giới. Sau cứ một thế giới của mỗi cánh hoa lại có trăm ức núi Tu Di, trăm ức mặt trời, mặt trăng, trăm ức bốn cõi thiên hạ, trăm ức châu Nam-diêm-phù-đề, trăm ức Bồ-tát Thích Ca an tọa nơi trăm ức cây Bồ đề, đều nói về Tâm địa của Bồ-tát giống như các ông đã hỏi. Chín trăm chín mươi chín Đức Thích Ca còn lại, mỗi mỗi vị đều hiện ra ngàn trăm ức Thích Ca cũng lại như vậy. Những đức Phật ở trên ngàn cánh hoa do Ta hóa thân, ngàn trăm ức Đức Thích Ca là ngàn Đức Thích Ca hóa thân, Ta đã hoàn thành bản nguyên nên gọi là “Phật Lô-xá-na”.

Bấy giờ, đức Phật Lô-xá-na ngự trên tòa Liên Hoa Đài Tạng, giải đáp rộng cho một ngàn Đức Thích Ca, ngàn trăm ức Thích Ca đã hỏi về phẩm Pháp Tâm địa.

- Các đức Phật nên biết! Trong tính nhẫn kiên cố gồm mười Tâm phát thú hưởng đến quả: Một là tâm Xả, hai là tâm Giới, ba là tâm Nhẫn, bốn là tâm Tấn, năm là tâm Định, sáu là tâm Tuệ, bảy là tâm Nguyện, tám là tâm Hộ, chín là tâm Hỷ, mười là tâm Đảnh.

Chư Phật nên biết! Từ mười tâm Phát thú này (Tâm phát khởi hưởng nhập Đại thừa) đi vào mười tâm trưởng dưỡng hưởng đến quả trong Pháp nhẫn kiên cố gồm: Một là tâm Từ, hai là tâm Bi, ba là tâm Hỷ, bốn là tâm Xả, năm là tâm Thí, sáu là tâm Phát ra lời nói tốt, bảy là tâm Lợi ích, tám là tâm Đồng, chín là tâm Định, mười là tâm Tuệ.

Chư Phật nên biết! Từ mười tâm trưởng dưỡng này lại đi vào mười

tâm Kim cang hưởng tới quả trong tu nhân kiên cố gồm: Một là tâm Tín, hai là tâm Niệm, ba là tâm Hồi hướng, bốn là tâm Chứng đắc, năm là tâm Ngay thẳng (trực), sáu là tâm Không thối chuyển, bảy là tâm Đại thừa, tám là tâm Vô tướng, chín là tâm Tuệ, mười là tâm Không hoại.

Chư Phật nên biết! Từ mười tâm Kim cang này đi vào mười địa hưởng tới quả trong Thánh nhân kiên cố: Một là Địa thể tánh bình đẳng, hai là Địa thể tánh thiện tuệ, ba là Địa thể tánh quang minh, bốn là Địa thể tánh nhĩ diệm, năm là Địa thể tánh tuệ chiếu, sáu là Địa thể tánh hoa quang, bảy là Địa thể tánh mãn túc, tám là Địa thể tánh Phật hống, chín là Địa thể tánh hoa nghiêm, mười là Địa thể tánh nhập Phật giới. Bốn mươi phẩm pháp môn này là cội nguồn của Ta khi còn làm Bồ tát tu tập bước vào quả vị Phật. Như vậy, tất cả chúng sanh nhập vào mười phát thú, mười trưởng dưỡng, mười Kim cang, mười địa sẽ thành tựu quả vị lớn, an trú viên mãn trong pháp vô vi, vô tướng, mười lực, mười tám pháp bất cộng, pháp thân, trí thân đều đầy đủ.

Lúc này, đức Phật Lô-xá-na ở thế giới Liên Hoa Đài Tạng, với ánh sáng rực rỡ nơi tòa ngồi tỏa chiếu đến chỗ các đức Phật trên ngàn cánh hoa, đến trăm ngàn ức Phật nơi tất cả thế giới của chư Phật. Trong các tòa đó, có Bồ-tát tên Hoa Quang Vương Đại Trí Minh từ chỗ ngồi đứng dậy, thưa đức Phật Lô-xá-na:

- Bạch đức Thế Tôn! Ngài đã lược nêu về danh tướng của mười Phát thú, mười Trưởng dưỡng, mười Kim cang và mười Địa, nhưng ở mỗi mỗi nghĩa con chưa thể hiểu rõ, nguyện xin Ngài giảng thuyết cho con về pháp môn Nhất thiết trí của Tạng báu Kim cang hết mực vi diệu mà Như Lai đã giảng thuyết trong phẩm Bách quán.

Đức Phật Lô-xá-na bảo:

- Ngàn đức Phật lắng nghe! Trước ông đã hỏi về nghĩa Phát thú là thế nào?

Này Phật tử! Tâm Xả là xả bỏ tất cả. Cõi nước, thành ấp, ruộng vườn, nhà cửa, vàng bạc, ngọc quý, nam, nữ, thân mình, tất cả những vật hữu vi, xả bỏ cả vô vi, vô tướng, vì biết ngã, nhân là do giả hợp mà thành, vị chủ tạo tác là ngã kiến, do mười hai nhân duyên, không hợp, không tan, không thọ nhận, mười hai nhập, mười tám giới, năm ấm, tất cả là một, tướng hợp là tướng vô ngã, vô ngã sở, chỉ do giả hợp mà thành các pháp. Tất cả các pháp bên trong và bên ngoài đều không xả bỏ, cũng không thọ nhận, khi ấy, Bồ-tát quán các pháp hiện tiền là giả hợp nên Tâm xả đi vào tam muội Không.

Này Phật tử! Tâm Giới là chẳng phải phi giới, không có người

thọ, không có thầy nêu giảng về mười giới thiện. Không có người tu tập từ lừa dối trộm cắp cho đến tà kiến. Hiền lành, trong sạch, ngay thẳng đúng thật, chánh kiến, xả, hỷ... là thể tánh của mười giới; ngăn ngừa tám đảo, xa lìa tất cả tánh, một đạo thanh tịnh.

Này Phật tử! Tâm Nhẫn là thể tánh của trí tuệ hữu tướng, vô tướng, tất cả không không nhẫn, tất cả xứ nhẫn, gọi là vô sanh hành nhẫn, chứng đắc tất cả xứ gọi là như khổ nhẫn, vô lượng hạnh mỗi mỗi pháp đều gọi là nhẫn. Không có thọ nhận, không có đánh đập, không có đao gậy, không có giận dữ, tâm đều như như, không mỗi một để là một tướng, không có vô tướng mà có vô tướng, hữu tướng chẳng phải phi tâm tướng, duyên vô duyên tướng. Đi, đứng, nằm, ngồi, ngã, nhân, trói, mở tất cả đều là pháp như, tướng nhẫn không thể thủ đắc.

Này Phật tử! Tâm Tấn là trong mọi lúc thực hành bốn oai nghi đều điều phục là không, giả hợp thành pháp tánh. Ví như leo lên núi vô sanh, thấy được tất cả có, không, như có, như không. Đại địa xanh, vàng, đỏ, trắng, tất cả nhập cho đến tánh trí Tam bảo, tất cả Tín, Tấn, Đạo, là Không, Vô sanh, Vô tác, Vô tuệ, khởi Không, nhập vào pháp thế đế, cũng không có hai tướng, tương tục, tâm không, thông tỏ thêm phần thiện căn.

Này Phật tử! Tâm Định là vắng lặng, không tướng. Không tướng nơi người, bấy giờ đi vào nội không. Tâm hợp đạo nơi chúng sanh, không đạo duyên thì chẳng thấy vô tướng, vô lượng hành, vô lượng tâm tam muội. Phạm phu, Thánh nhân đều nhập vào tam muội, thể tánh tương ứng tất cả, nhờ vào năng lực của định nên ngã, nhân, tác giả, thọ giả, tất cả kiến tánh trói buộc là nhân duyên chướng ngại, gió phân tán làm tâm loạn động, không vắng lặng mà vắng lặng hoàn toàn, tám điên đảo không có duyên. Nhờ trí tuệ tĩnh lặng quán soi mà tất cả niệm niệm giả hợp đều dứt trừ, thọ nhận tất cả tội tánh, quả báo trong ba cõi, đều do định vắng lặng, mà sanh tất cả thiện.

Này Phật tử! Tâm Tuệ là tuệ Không, chẳng phải là không duyên. biết rõ thể, danh tâm; phân biệt các pháp giả gọi là chủ thể, cùng chung với Đạo. Lấy quả hành nhân, nhập Thánh, bỏ phàm, diệt hết các tội, sanh khởi phước đức; trói buộc, cởi mở tất cả là công dụng của thể tánh. Vì không thấy rõ tánh Thường, lạc, ngã, tịnh, phiền não, trí tuệ nên dùng trí tuệ làm đầu, tu quán tuệ không thể kể, nhập vào nhất đế Trung đạo, do vô minh làm chướng ngại trí tuệ, chẳng phải tướng, chẳng phải đến, chẳng phải duyên, chẳng phải tội, chẳng phải tám điên đảo, không sanh diệt, ánh sáng của ngọn đuốc trí tuệ chiếu đến nơi an lạc, phương

tiên chuyển hóa thân thông nhờ thể tánh của trí mà làm công dụng của Tuệ

Này Phật tử! Tâm Nguyện là mong cầu lớn, mong cầu tất cả. Vì lấy quả hành nhân, nên tâm Nguyện này liên tục tiếp nối hàng trăm kiếp được thành Phật, diệt các tội, nhất tâm mong cầu đạt đến không vô sanh. Nguyện quán nhập vào định chiếu soi, vô lượng sự trói buộc nhờ tâm mong cầu mà được giải thoát. Vô lượng hành vi diệu nhờ tâm mong cầu mà thành tựu. Vô lượng công đức Bồ đề lấy tâm mong cầu làm căn bản. Từ sự phát tâm cho đến khoảng giữa tu đạo, vì thực hành đầy đủ hạnh nguyện nên thành tựu quả Phật. Quán một đế Trung đạo chẳng phải chiếu soi, chẳng phải cảnh giới, chẳng phải chìm đắm mà sanh khởi các kiến trí tuệ chẳng phải giải thích. Đó là thể tánh của Nguyện là căn bản của các hành.

Này Phật tử! Tâm Hộ là hộ trì Tam bảo, giữ gìn công đức của tất cả hành khiến cho ngoại đạo, tám Đảo, tà kiến ác không nhiễu loạn đến lòng tin chân chánh, diệt trừ trói buộc của ngã, trói buộc của kiến không sanh, thấu rõ hai đế quán tâm hiện tại. Nhờ hộ trì căn bản là hộ trì vô tướng để giữ gìn không, vô tác, vô tướng, nhờ tâm tuệ liên tục đi vào vô sanh, Không đạo, Trí đạo, đều chiếu sáng rực rỡ, giữ gìn quán nhập vào Không, đều giả huyễn mà sanh khởi, như không, thể của pháp là tụ tập, phân tán, không thể giữ gìn, quán pháp cũng như vậy.

Này Phật tử! Tâm Hỷ là thấy người khác được vui thì thường sanh vui mừng theo, cho đến tất cả vật đều giả hợp rỗng không chiếu soi, thường vắng lặng, không nhập vào pháp hữu vi mà không pháp nào không vắng lặng. Nhiều an lạc không với có thọ mà hóa, có pháp mà thấy tánh pháp giả huyễn, bình đẳng nhất quán tâm tâm hành, nghe nhiều hạnh công đức của chư Phật. Trí tùy hỷ nơi tâm vô tướng, tâm tâm sanh niệm mà thông tỏ, tâm vui thích duyên với tất cả pháp.

Này Phật tử! Tâm Đảnh là trí tuệ tối thượng của con người, diệt trừ vô ngã luân, kiến nghi thân, tất cả sân như đảnh, là thường quán liên tục như đỉnh, là nhân quả trong pháp giới, một đạo như như là tối thượng. Như đỉnh đầu của người là chẳng phải phi thân kiến, sáu mươi hai kiến, diệt trừ năm thứ ngăn che của chúng sanh, thân ngã, chủ thể, hoạt động rộng hẹp của con người đều là vô tác, vô thọ, vô hành không thể nắm bắt. Người này lúc ấy đi vào nơi không nên tâm ngay thẳng, nơi chúng sanh không thấy duyên, chẳng thấy phi duyên, an trú nơi đỉnh định tam muội vắng lặng, thực hành hưởng đến đạo, thật tánh ngã, nhân, thường thấy, tám diên đảo sanh, duyên nơi pháp môn bất

nhị không còn chịu tám nạn, quả hư huyền hoàn toàn không thọ nhận, duy nhất chúng sanh đến lui, đứng, ngồi, diệt trừ mười tội ác, sanh khởi mười điều thiện, nhập vào đạo chân chánh, người chân chánh, trí tuệ chân chánh, thực hành hạnh Bồ-tát, chứng đắc hiện quán, không còn chịu quả báo trong sáu đường, hoàn toàn không thối lui ở trong chủng tánh của Phật, đời đời sanh vào dòng giống của Phật, không xa lìa lòng tin chân chánh. Trên đây trong phẩm Thập Thiên Quang đã nói. Đức Phật Lô-xá-na đã giảng rõ cho một ngàn đức Phật nghe: Như ông đã hỏi về mười tâm trưởng dưỡng.

Này Phật tử! Tâm Từ là thường thực hành tâm từ, phát sanh nhân an lạc rồi trong trí vô ngã, vui thích tương ứng, quán pháp nhập, những pháp thọ, tưởng, hành, thức trong đại pháp không sanh, không trụ, không diệt, như huyền hóa, “như như” không hai. Cho nên tu tập tất cả thành tựu pháp luân, giáo hóa hoàn toàn, có khả năng phát sanh lòng tin chân chánh, không do sự dẫn dụ của quân ma, cũng có thể khiến cho chúng sanh được quả an lạc của tâm từ, chẳng phải thật, chẳng phải quả thiện ác, hiểu rõ tam muội thể tánh là không.

Này Phật tử! Tâm Bi là dùng bi không không, vô tướng, nhờ vào tâm bi thực hành đạo, diệt tất cả khổ, trong vô lượng khổ của chúng sanh phát sanh trí tuệ, không duyên sát sinh, không duyên sát pháp, không duyên với chấp ngã nên thường thực hành không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không làm não hại tất cả chúng sanh. Người phát tâm Bồ đề, đối với kiến không là tướng như thật của tất cả pháp, trong chủng tánh hành sanh tâm đạo trí. Đối với sáu thân, sáu oán ở trong ba phẩm thân oán cùng với chín phẩm trong duyên thượng ác và trí an lạc tối thượng đều được an lạc. Lúc quả Không hiện, thì mình và tất cả mọi người đều bình đẳng, thường được an lạc, phát sanh đại bi.

Này Phật tử! Tâm Hỷ là khi tâm vô sanh vui vẻ thì chủng tánh, thể tướng, đạo trí không không. Tâm hỷ không chấp trước vào ngã sở, ra khỏi sự chìm đắm của nhân quả ba đời, không còn tích tập, tất cả hữu, nhập vào quán không, thực hành thành tựu được hỷ bình đẳng đối với tất cả chúng sanh, phát khởi tâm không nhập vào đạo lìa bỏ bạn ác, mong cầu bạn lành để chỉ dạy đạo mà ta yêu quý, làm cho chúng sanh sanh trong dòng họ Phật pháp, trong giáo pháp thường phát khởi tâm vui vẻ vào trong các vị Pháp, lại làm cho chúng sanh khởi lòng tin chân chánh, xả bỏ tà kiến, diệt trừ khổ não, quay lưng lại sáu đường, nên gọi là hỷ.

Này Phật tử! Tâm Xả là thường sanh khởi tâm xả, trong pháp vô

tác, vô tướng, không, đều như hư không. Trong hai pháp đối đãi thiện - ác, hữu kiến-vô kiến, tội-phước bình đẳng quán chiếu chỉ là một, chẳng phải người, chẳng phải ta mà ta và người thể tánh không nắm bắt được, gọi là đại xả. Như thân thể da thịt, tay chân, nam nữ, làng xóm, đất nước của ta đều như huyễn, cho đến dòng nước, đèn đuốc đều nên xả bỏ, được tâm vô sanh, thường tu tập tâm xả.

Này Phật tử! Tâm Thí là ban đầy đủ cho chúng sanh bằng thân thí, miệng thí, ý thí, tài thí, pháp thí để giáo hóa chúng sanh. Trong thân, ngoài thân, làng xóm, đất nước, nam nữ, ruộng vườn, tướng đều như như, cho đến không nghĩ về tài vật, người nhận bố thí và người bố thí cũng bên trong, cũng bên ngoài, không hợp cũng không tan, do thực hành không tâm nên thấu đạt lý bố thí, tất cả tướng đều thể hiện ở việc làm.

Này Phật tử! Tâm phát ra lời nói tốt là nhập vào tam muội, thể tánh ái ngữ Đế nhất nghĩa pháp ngữ, nghĩa ngữ. Tất cả lời nói chân thật là thuận hướng, chỉ một lời điều hòa tất cả chúng sanh mà tâm không sân giận, không tranh chấp. Tất cả pháp trí không, không duyên, thường sanh lòng yêu mến, tâm luôn thực hành thuận theo ý của Phật, cũng thuận hợp với tất cả người khác, dùng lời nói của Hiền Thánh để dạy dỗ chúng sanh, luôn thực hành tâm như như, làm phát khởi thiện căn.

Này Phật tử! Tâm lợi ích là dùng thể tánh của trí chân thật để thực hành rộng lớn về đạo trí, tập hợp tất cả pháp môn trí tuệ và tích lũy quán hành bảy Thánh tài, người trước được lợi ích nên thọ được thân mạng, nhập vào tam muội lợi ích, thể hiện bằng tất cả thân, miệng, ý, làm chấn động toàn bộ thế giới, tất cả đều làm được. Vì người khác nhập vào các pháp, các không, các đạo, đem lại lợi ích an lạc, hiện hình trong sáu đường, vô lượng khổ não không cho là hoạn nạn, chỉ làm lợi ích cho người.

Này Phật tử! Tâm Đồng là do trí đạo tánh giống như pháp không, vô sanh do trí vô ngã đồng sanh không hai, do Không đồng với nguyên cảnh là tướng như của các pháp, thường sanh, thường trụ, thường diệt, pháp thế gian lưu chuyển liên tục không ngừng, có thể hiện ra vô lượng thân hình, sắc, tâm, các nghiệp ở trong sáu đường, tất cả mọi việc đều như nhau. Không đồng với không sanh, ngã đồng với không vật, phân tán thân hình nhập vào tam muội đồng pháp.

Này Phật tử! Tâm Không là từ tâm định, nhờ tuệ quán, chứng tâm không và duyên tâm tĩnh, đối với ngã sở, pháp, thức giới, sắc giới không lay động, vượt ra khỏi thuận nghịch, thường nhập vào trăm tam

muội, mười thiên chi, nhờ trí tuệ tư duy thấy được tất cả ngã, nhân và các chủng tử trú bên trong và ngoài, tất cả đều không có hợp tan, chỉ do tích tập mà sanh khởi, nên không nắm bắt được.

Này Phật tử! Tâm Tuệ là quán tuệ thấy tâm, quán sự trói buộc của các tà kiến, hoạn nạn là thể tánh không quyết định. Vì thuận theo nhân đồng với không nên chẳng phải ấm, chẳng phải giới, chẳng phải nhập, chẳng phải chúng sanh, chẳng phải chỉ có ngã, chẳng phải nhân quả, chẳng phải pháp ba đời, nên tánh của tuệ phát sanh rực sáng, chiếu soi thấy rõ tất cả là rỗng lặng nên không thọ nhận. Trí tuệ là phương tiện sanh khởi tâm trưởng dưỡng. Tâm này chứng nhập đạo không không, phát khởi tâm vô sanh. Trên đây là ở phẩm Thiên Hải Minh Vương đã nói về tâm trong Bách pháp minh môn.

Đức Phật Lô-xá-na dạy cho một ngàn đức Phật nghe. Như các ông hỏi về chủng tử Kim cang có mười tâm.

Này Phật tử! Tâm Tín là tất cả các hạnh lấy lòng tin làm đầu, nguồn gốc của các công đức, không sanh tâm tà kiến của ngoại đạo, các kiến danh chấp trước, oán kết có tạo nghiệp, chắc chắn không thọ nhận, nhập vào pháp không, vô vi, gồm ba tướng không: Không có vô sanh, không có sanh, Không có trụ, trụ đã không có thì diệt diệt không có, tất cả các pháp Không, Thế đế, Đệ nhất nghĩa đế trí, diệt trừ hết dị không, sắc không, tâm tế, tâm không. Vì tâm tế, tâm tâm không nên lòng tin vắng lặng, không có thể tánh hòa hợp cũng không nương vào, nhưng chủ thể là xử dụng tên gọi của ngã nhân, ba cõi giả gọi là ngã ngã, không có đặc tập tướng, nên gọi là lòng tin vô tướng.

Này Phật tử! Tâm Niệm là khởi niệm, sáu niệm thường quán chiếu biết rõ, cho đến thường thi hành đệ Nhất nghĩa đế, là không vướng mắc, không giải thoát, tướng sanh trụ diệt không lay chuyển, không đến, đi, mà đối với các nghiệp lãnh thọ, tướng một hợp đều hồi hướng vào trí tuệ pháp giới. Mỗi tuệ nối tiếp nhau trong sự vắng lặng, tỏ rõ vô thường, sáng rực vô sanh, do không sanh nên không khởi, biến đổi thành đạo không, biến trước thành sau, mỗi mỗi đều chuyển hóa. Chuyển hóa không ngừng, biến hóa cùng một lúc, cùng an trú trong một tướng sanh diệt tỏ rõ đã biến hóa, chưa biến hóa, đều biến hóa, được thọ nhận một lúc cũng như vậy.

Này Phật tử! Tâm Hồi hướng là Đệ nhất nghĩa Không, ở nơi pháp chân thật trí Không chiếu soi thật đế Nghiệp đạo tương tục, nhân duyên Trung đạo gọi là thật đế, tạm gọi các pháp ngã, nhân, chủ thể gọi là thế đế. Trong hai đế này rất sâu xa, nhập vào không mà không đến đi,

huyễn hóa thọ nhận quả mà không lãnh thọ nên tâm được giải thoát.

Này Phật tử! Tâm Đạt chiếu là nhãn thuận với mọi thật tánh, các tánh không trói, không mở không chướng vô ngại, pháp nghĩa đều thông suốt, từ ngữ, giáo hóa đều thấu đạt, biết các hành, căn tánh của chúng sanh trong ba đời như không hợp, không tàn, không có thật dụng, không có dụng, không có danh dụng, mỗi dụng đều không, không không chiếu soi thấu đạt, không gọi là thông suốt tất cả pháp không. Tướng không không như như, không thể nắm bắt.

Này Phật tử! Tâm Trực là thẳng chiếu duyên theo thần ngã, nhập vào trí vô sanh. Vô minh, thần ngã, không không đều trong không, lý không không, tâm có hữu, có vô mà không hủy hoại hạt giống của đạo. Một quán tưởng Trung đạo, vô lậu mà giáo hóa chúng sanh khắp mười phương. Chuyển hóa tất cả chúng sanh đều nhập vào trí nhất thiết không, tâm tánh chân chánh, hạnh chân chánh đều ở trong không, ba cõi chúng để trói buộc mà không thọ nhận.

Này Phật tử! Tâm Bất thối là không nhập vào quả vị phàm phu, không sanh khởi tạp nhiễm, nuôi dưỡng các kiến chấp, cũng lại không phát sanh các nhân tập khí tương tự ngã, nhân nhập vào nghiệp của ba cõi, cũng thực hành không mà không dừng lui, giải thoát ở đệ nhất nghĩa nơi trung đạo. Vì một hợp thực hành nên không lui, vì bốn tế không hai mà không nhớ nghĩ về sau, Không sanh quán trí, như như liên tục, nương theo tâm nhập vào không hai, thường Không sanh tâm một đạo một thanh tịnh là không thối lui, một đạo một chiếu soi.

Này Phật tử! Tâm riêng Đại thừa là hiểu rõ không, tất cả tâm hành gọi là Nhất thừa. Thừa là một trí không. Bậc hạnh bậc trí nương vào trí mà mỗi tâm trí gánh vác, cứu giúp tất cả chúng sanh, cứu thoát sông ba cõi, sông trói buộc, sông sanh tử. Hành giả ở thừa này thực hành cứu giúp, tâm trí hướng đến nhập vào biển của Phật, nên chúng sanh chưa chứng đắc không trí dụng thì không gọi là Đại thừa, chỉ gọi là thừa có thể vượt qua biển khổ.

Này Phật tử! Tâm Vô tướng là giải thoát vọng tưởng, trí Bát nhã chiếu soi không hai. Tất cả nghiệp trói buộc trong ba đời chỉ là một đế như như, nhưng thực hành ở không, vô sanh, tự biết mình sẽ chứng thành Phật, tất cả chư Phật là chúng ta, tất cả Bồ-tát là bạn học của chúng ta, đều đồng là không vô sanh, nên gọi là tâm vô tướng.

Này Phật tử! Tâm Tuệ như như là vô lượng pháp giới không tích tập, không thọ sanh, sanh sanh phiền não mà không bị trói buộc. Tất cả pháp môn chư Hiền đã hành đạo, chư Thánh đã quán pháp, hiện có

cũng như vậy. Tất cả pháp phương tiện giáo hóa của đức Phật đều tích tập trong tâm ta. Tất cả công dụng, định tà của luận thuyết ngoại đạo đều là huyền hóa ma thuật, đều khác với Phật giảng nói, nhập vào hai đế chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải có ấm, giới, nhập, chính là ánh sáng trí tuệ, tánh chiếu sáng thể nhập tất cả pháp.

Này Phật tử! Tâm Bất hoại là nhập vào quả vị bậc Thánh, thân cận người trí được giải thoát, vào cửa đạo chân chánh. Tâm Bồ đề sáng tỏ phục nhẫn thuận không, tám ma không thể phá hoại. Chư Phật xoa đầu các bậc Thánh, khuyến khích phát nguyện nhập vào tam muội ma đảnh, từ thân thông phóng ra hào quang chiếu soi quốc độ khắp mười phương, nhập vào oai thần của Phật, xuất ra nhập vào một cách tự tại, làm chấn động cả đại thiên thế giới, tâm địa vẫn bình thản không hai, không khác, nhưng chẳng phải trung quán mà biết đạo, do năng lực của tam muội nên nơi ánh sáng thấy được chư Phật trong vô lượng cõi nước hiện đang thuyết pháp. Khi đó, liền được tam muội xoa đảnh đầu chứng đắc địa hư không bình đẳng, pháp môn tổng trì, các hạnh của bậc Thánh đều đầy đủ, mọi tâm đều hành trong không, các không tuệ, trung đạo vô tướng chiếu soi nên tất cả tướng đều tiêu diệt, chứng đắc pháp môn tam muội Kim cang, nhập vào tất cả hạnh môn, chứng nhập địa hư không bình đẳng như trong kinh Phật Hoa có nói rộng.

Đức Phật Lô-xá-na nói với ngàn đức Phật:

Như trước các ông đã hỏi về ý nghĩa của mười địa là thế nào?

Này Phật tử! Bồ-tát nhập vào địa Thể tánh Bình đẳng tuệ, là pháp chân thật hóa ra tất cả hạnh, bông hoa, ánh sáng đầy đủ. Ở bốn cõi trời, nhờ năng lực như lý, giáo hóa không bờ bến, đạt mười lực, thân thông, mười hiệu, mười tám pháp bất cộng, an trú trong cõi Phật, vô lượng nguyện lớn, biện tài không sợ, tất cả luận, tất cả hành đều chứng nhập, sanh vào nhà Phật, an trú ở tánh của Phật, tất cả chướng ngại nhân quả phàm phu đều không thọ nhận, được an vui lớn, từ một cõi Phật nhập vào vô lượng cõi Phật, từ một kiếp nhập vào vô lượng kiếp, pháp không thể thuyết cũng có thể thuyết, lại chiếu soi thấy tất cả pháp, các pháp nghịch hay thuận đều thấy rõ, thường nhập vào hai đế an trú trong đệ nhất nghĩa đế, dùng một trí biết rõ mười địa, thứ tự mỗi việc để giáo hóa chúng sanh, tâm thường ở trung đạo; dùng một trí biết tất cả phẩm thù thắng trong cõi Phật và sự thuyết pháp của Ngài nhưng thân tâm không thay đổi; dùng một trí biết về mười hai nhân duyên, mười loại tánh ác thường an trú ở đạo thiện; dùng một trí thấy được hai tướng hữu, vô; dùng một trí biết nhập mười chi hành thiện, ba mươi bảy phẩm trợ đạo

khéo hiện sắc tâm trong sáu đường; dùng một trí biết được các sắc trong mười phương, mỗi mỗi đều phân biệt rõ, thọ nhận quả báo của sắc, tâm không bị trói buộc, ánh sáng chiếu khắp nên tín nhãn vô sanh, không tuệ thường hiện trước mắt, từ một địa, hai địa cho đến cõi Phật, trong thời gian đó các pháp môn đều được thực hành. Tóm lại, hạnh nguyện nơi biển tạng công đức của địa bình đẳng được trình bày ở đây như một giọt nước trên đầu sợi lông ở trong biển.

Này Phật tử! Bồ-tát ở Địa Thế tánh Thiện Tuệ thanh tịnh, thấu suốt các thiện căn là tuệ từ bi hỷ xả. Tất cả công đức vốn từ quán đầu tiên nhập vào trí tuệ Không lớn, trong phương tiện đạo trí thấy các chúng sanh là khổ đế đều có tâm thức, dao gậy của ba đường ác, tất cả duyên khổ não đều do thức sanh gọi là khổ đế. Ba tướng của khổ đế là như thân cảm giác từ dao, gậy, thân sắc ấm trong hai duyên này mà sanh ra cảm giác gọi là duyên hành khổ. Tiếp đến, tâm nhờ sự nhận biết của thân và cảnh đã duyên do dao gậy và các vết thương tổn ở thân, nên cảm giác duyên khổ khổ, gọi là khổ khổ vì chồng chất lên nên gọi là khổ khổ. Tiếp đến cảm giác của hai tâm thọ, hành hưởng tới sự tổn thương hư hoại của thân sắc ấm, sanh ra cảm giác khổ gọi là duyên hoại khổ. Đây là do ba cảm giác theo thứ tự sanh ra ba tâm nên bị khổ, tất cả đều có trong tâm chúng sanh. Thấy biết ba khổ sanh khởi vô lượng nhân duyên khổ não nên Ta ở trong đó thể nhập tam muội để giáo hóa, thị hiện tất cả sắc thân trong sáu đường, mười loại biện tài giảng thuyết các pháp môn, nghĩa là đầy đủ khổ thức, duyên khổ, duyên nơi dao gậy. Khổ thức là thân hành bị thương tổn hủy hoại, mọi tiếp xúc trong ngoài, hoặc đủ hoặc không đủ, đủ hai duyên sanh ra thức, thức tạo tác thức thọ nhận các sự tiếp xúc của thức nên gọi là khổ thức. Vì hiện hành hai duyên nên tâm duyên sắc, khi tâm tiếp xúc mọi phiền não độc hại xúc não gọi là khổ khổ. Tâm ban đầu duyên với thức ở nơi cảm giác của căn gọi là khổ giác. Tâm tạo tác, tâm lãnh thọ, cảm giác về xúc thức khi chưa thọ nhận, nhận các phiền não độc hại gọi là hành khổ. Bức bách sanh khởi cảm giác như đồng lửa trong thân tâm, niệm niệm sanh diệt, thân bị hủy hoại thay đổi tan biến, thức nhập vào duyên hoại, do duyên tích tập, tâm bị tán loạn, tâm khổ não, thọ nhận duyên của niệm sau, nên tâm chấp trước không xả bỏ, gọi là hoại khổ. Đó là tất cả khổ đế trong ba cõi. Lại quán chiếu vô minh tích chứa vô lượng tâm tạo các nghiệp liên tục không ngừng, tích tập nhiều nhân gọi là tập đế. Thấy biết chân chánh, giải thoát không, không trí đạo tâm tâm, gọi là trí đạo đạo đế. Diệt hết các quả báo hữu, nhân hữu, thể tánh chiếu sáng thanh

tịnh, trí nhiệm mầu vắng lặng nhất đế. Phẩm tuệ đầy đủ gọi là căn. Tất cả tánh tuệ khởi phát Không nhập vào quán là thiện căn đầu tiên. Quán thứ hai là xả tất cả tham đắm, thực hành xả tất cả đều bình đẳng không, vô duyên mà quán các pháp là một tướng của cõi không. Ta quán các cõi ở mười phương đều là thân trước của Ta đã ở đó. Nước trong biển lớn là Ta, nên nước ở tất cả kiếp hỏa là Ta, thân tướng của Ta đã ở nơi chốn lửa đó. Tất cả ngọn gió là Ta nên Ta hít thở khí đó. Hôm nay Ta nhập vào địa này, pháp thân đầy đủ bỏ thân cũ của Ta hoàn toàn không thọ thân cũ bốn đại phân đoạn, không trong sạch, gọi là đầy đủ phẩm xả. Quán thứ ba là đối với tất cả chúng sanh đã hóa độ là sự an vui của hàng trời, người, sự an vui của mười địa, sự an vui xa lìa sự sợ hãi của mười điều ác, sự an vui được trong tam muội Diệu hoa cho đến sự an vui của Phật. Quán đầy đủ như thế là viên mãn phẩm Từ. Bây giờ, Bồ-tát an trú trong địa này không còn si, không tham, không sân, thể nhập vào một đế trí bình đẳng, gốc của tất cả hạnh đi đến các thế giới chư Phật, thị hiện vô lượng pháp thân như phẩm Nhất thiết chúng sanh Thiên hoa đã trình bày.

Này Phật tử! Bồ-tát ở Địa Thử tánh Quang minh, nhờ thiên định đạt được trí, biết rõ những pháp môn của chư Phật nơi ba đời, phẩm mười hai pháp, danh vị, cú, gồm có: Trùng tụng, Ký biệt, Trực ngữ, Kệ, Bất thỉnh thuyết, Luật giới, Thí dụ, cõi Phật, sự tích, Phương chánh, Vị tăng hữu, Đàm thuyết. Đây là sự khác biệt danh, thể tánh của pháp, và đệ nhất nghĩa, là những danh, vị, cú mà nói tất cả pháp hữu vi, từng phần thọ sanh, ban đầu thức nhập vào bào thai, bốn đại thuộc về sắc tâm, đều tăng trưởng gọi là sáu trụ ở trong căn, phát sanh “thật giác” chưa phân biệt về khổ, vui gọi là xúc thức. Lại hiểu rõ về khổ, vui, khổ khổ vui gọi là ba thọ, liên tục tham chấp thọ vô cùng, rồi muốn có ngã kiến giới thủ, thiện, ác, thức bắt đầu gọi là sanh, thức cuối cùng gọi là chết. Mười phẩm này là quả báo, nhân duyên, khổ ở hiện tại, mà quán là trong hành tướng mà nói. Ta từ lâu đã xa lìa, chúng không có tự thể tánh riêng, nên ta nhập vào quang minh thân thông, tổng trì biện tài, mỗi tâm hành rộng lặng, mà thị hiện trong các cõi Phật khắp mười phương, từ một kiếp biến hóa thành trăm, ngàn kiếp, sống trong đất nước đó, dùng thân thông đến trước đức Phật đánh lễ lãnh thọ, thưa hỏi pháp. Lại thị hiện thân trong sáu đường, trong một âm thanh thuyết giảng vô lượng pháp, chúng sanh đều được nghe những pháp mình muốn, tất cả âm thanh đều thuyết về khổ, không, vô thường, vô ngã, cõi nước khác nhau nên thân, tâm biến hóa cũng khác. Trong địa Diệu hoa quang minh này

chỉ trình bày tóm lược như trên đầu sợi lông, phẩm Pháp và phẩm Giải thích quán các pháp môn một ngàn Tam muội đã thuyết giảng.

Này Phật tử! Bồ-tát ở Địa Thế tánh Nhĩ chân diệm tục là không đoạn, không thường, tức là sanh trụ, diệt cùng một đời, cùng thời, cùng hoàn cảnh, vì các loài khác nhau nên sự thị hiện khác nhau. Nhân duyên trung đạo chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải thiện, chẳng phải ác, chẳng phải phàm phu, chẳng phải Phật, cõi Phật cõi phàm đều là một. Đây gọi là Thế đế. Bồ-tát dùng trí đạo để quán phẩm huyền định không phải một cũng không phải hai. Nghĩa là đức Phật dạy tâm tu tập, nhận biết ban đầu là nhân của định gồm: Tín giác, tư giác, tịnh giác, thượng giác, niệm giác, tuệ giác, quán giác, ý giác, lạc giác, xả giác, mỗi một phẩm là đạo phương tiện, tất cả tâm đều thể nhập vào quả của định, người an trú trong định này, trí tuệ sáng suốt biết rõ các hành là không, nếu khởi và nhập định niệm, sanh ra tâm tịnh, sanh tâm ái thuận theo pháp của đạo giáo hóa chúng sanh, gọi là nhẫn pháp lạc, nhẫn trụ, nhẫn chứng, nhẫn tịch diệt, nên chư Phật ở trong tam muội quang quang hoa thị hiện vô lượng đức Phật lấy tay xoa đầu, một âm thanh thuyết pháp phát ra trăm ngàn tiếng mà không xuất khỏi định, an trú trong định, thích vị thiền định an lạc, chấp vào định, tham muốn định, an trú trong định từ một kiếp cho đến ngàn kiếp, thấy Phật ngồi tòa hoa sen thuyết pháp trăm pháp môn, người này an trú trong định cúng dường nghe pháp một kiếp. Khi ấy trong ánh sáng của chư Phật ở đỉnh đầu phát ra khởi tướng xuất phẩm định, tướng tấn tới, tướng đi đến nên không bị chìm lắng, không thối lui, không rơi rớt, không dừng nghỉ, nhẫn thượng lạc của pháp tam muội đảnh, diệt trừ tất cả, tức là thể nhập tất cả cõi Phật, tu tập vô lượng công đức, mỗi một hành đều sáng tỏ, thể nhập phương tiện thiện xảo, để giáo hóa chúng sanh khiến cho họ thấy được thể tánh Thường, Lạc, Ngã, Tịnh của đức Phật. Người này sanh ra an trú vào địa ấy, tu tập các pháp môn, dần dần quán sự sâu xa vi diệu, như hoa giữa hư không, khi đó trí tuệ nhập vào thể tánh trung đạo, thành tựu tất cả pháp môn, giống như phẩm Kim cang thượng nhật nguyệt đạo, đã nói rõ nghĩa này.

Này Phật tử! Bồ-tát ở Địa Thế tánh tuệ chiếu, trong pháp có mười phẩm loại lực sanh, phát khởi lên tất cả hạnh công đức, nhờ trí tuệ phương tiện biết rõ hai việc làm thiện, ác khác nhau. Phẩm xứ lực là năng lực trí biết rõ sự tạo tác của thiện và ác. Phẩm dục lực là năng lực biết được tất cả sự mong cầu nhân quả của chúng sanh sanh trong sáu đường. Phẩm tánh lực là năng lực biết rõ căn tánh trong sáu đường khác

biệt không giống nhau. Phẩm căn lực là năng lực biết nguồn gốc các thiện, ác đều không giống nhau. Phẩm định lực là năng lực biết rõ định sai lầm, định chân chánh hay không phải định. Phẩm đạo lực là năng lực biết rõ tất cả nhân quả liên tục, nhân nào theo quả ấy, quả nào theo nhân đó. Phẩm thiên nhân lực là năng lực của năm nhân biết được các pháp và tất cả sự thọ sanh. Phẩm túc thế lực là năng lực biết rõ các việc trong trăm kiếp. Phẩm giải thoát lực là năng lực biết được phiền não và vô minh của chúng sanh đã đoạn trừ. Đây là mười phẩm trí lực. Trí lực này biết rõ sự tu tập nhân quả của mình và sự khác biệt nhân quả của chúng sanh nên thân, miệng, ý sử dụng có khác, từ cõi tịnh thành cõi ác, từ cõi ác làm cõi cực lạc; có thể chuyển thiện thành ác, chuyển ác thành thiện; sắc thành phi sắc, phi sắc thành sắc; từ nam thành nữ, từ nữ thành nam; từ sáu đường trở thành chẳng phải sáu đường, chẳng phải sáu đường trở thành sáu đường, cho đến đất, nước, lửa, gió thành chẳng phải đất, nước, lửa, gió. Khi ấy, người này dùng năng lực phương tiện lớn, theo tất cả chúng sanh mà hiện ra không thể nghĩ bàn, những địa ở dưới, mọi việc cất chân để xuống không ai có thể nhận biết được. Vị này trí tuệ sáng suốt, rộng lớn dần dần tiến đến từng phần trí, sáng suốt nhiều vô lượng, không thể nói, không thể diễn tả, pháp môn hiện ra trước mắt.

Này Phật tử! Bồ-tát ở nơi Địa Thế tánh ở hoa quang, là có thể ở trong tất cả thế giới, phẩm mười thân thông minh trí. Do thị hiện tất cả chúng sanh biến hóa đủ loại. Do thiên nhân minh trí mà biết được tất cả sắc như vi trần trong các cõi nước nơi ba đời, tất cả trở thành thân chúng sanh trong sáu đường, mỗi một thân có các sắc nhỏ như vi trần trở thành sắc lớn, biết rõ ràng. Do thiên nhĩ trí nên biết được những tiếng khổ vui của chúng sanh trong sáu đường, ba đời mười phương, chẳng phi âm, chẳng phi thanh, tất cả đều là tiếng pháp. Do thiên thân trí nên biết được tất cả sắc, sắc hay phi sắc, hình tướng phi nam hay phi nữ, ở trong một niệm biến hóa thân nhiều như vi trần trong các cõi nước lớn nhỏ, vô lượng kiếp ở các cõi ba đời, khắp mười phương. Do thiên tha tâm trí mà biết được sự sanh khởi trong tâm của chúng sanh nơi ba đời, biết những việc thiện, ác, khổ, vui, nhớ nghĩ trong tâm và tâm sở của tất cả chúng sanh thuộc sáu đường, mười phương. Do thiên nhân trí nên biết rõ thọ mạng, khổ vui ở đời trước của các chúng sanh trong cõi nước nơi ba đời mười phương, biết hết thọ mạng tiếp nối một trăm kiếp. Do thiên giải thoát trí mà biết rõ chúng sanh ở ba đời mười phương được giải thoát, đoạn trừ tất cả phiền não, hoặc nhiều hoặc ít, từ

địa thứ nhất đến địa thứ mười, tất cả phiền não đều diệt sạch. Do thiên định tâm trí nên biết được tâm chúng sanh trong các cõi nước ba đời mười phương, định không phải định, chẳng phải định chẳng phải không định, khởi lên phương pháp về định được tóm thâu trong một tam muội cho đến trăm tam muội. Do thiên giác trí nên biết được tất cả chúng sanh đã thành Phật, chưa thành Phật, cho đến những tâm của mọi người trong sáu đường cũng biết được tâm của chư Phật nơi mười phương đã thuyết pháp. Do thiên niệm trí nên biết được thọ mạng của chúng sanh dài, ngắn trong tiểu kiếp, đại kiếp, trăm kiếp hay ngàn kiếp. Do thiên nguyện trí nên biết rõ tất cả chúng sanh, mười địa của Hiền Thánh, ba mươi tâm trung, tất cả hạnh nguyện, hoặc cầu khổ vui, hoặc pháp, phi pháp, tất cả mười cầu nguyện, trăm ngàn đại nguyện đều đầy đủ, người an trú trong địa này, trong mười thần thông sáng suốt nên hiện ra vô lượng dụng phân biệt của thân, miệng, ý nói về công đức của địa trong trăm ngàn vạn kiếp cũng không cùng tận, đã được Đức Phật Thích Ca tóm lược, trình bày nơi phẩm Thần thông minh như đã nói trong phẩm Quán mười hai nhân duyên.

Này Phật tử! Bồ-tát ở Địa Thế tánh mãn túc, thể nhập vào phẩm Thập bát Thánh nhân trí, ở trong pháp này, những địa ở dưới không đồng chung được. Nghĩa là thân không còn phiền não, miệng không tạo tội lỗi, ý không còn vọng niệm, xa lìa tám pháp, xả bỏ các pháp, thường an trú nơi tam muội, sáu phẩm đầy đủ đi vào Địa. Từ trí này sanh ra sáu loại trí, vì kết sử tập khí cuối cùng nơi ba cõi không thọ nhận nên Dục tâm đầy đủ công đức, tất cả pháp môn, sự mong cầu được thành tựu, nên Tấn tâm đầy đủ. Tất cả sự vận hành của pháp, tất cả việc đời, tất cả việc của chúng sanh đều do trong một tâm cùng một lúc mà biết được, nên Niệm tâm được đầy đủ. Các pháp của chúng sanh nơi sáu đường thuộc tướng của hai đế này, do trí tuệ đầy đủ biết rõ các vị ở mười phát thú, cho đến chư Phật không còn bị trói buộc, không còn tích tập nên được giải thoát hoàn toàn, tất cả chúng sanh này biết được người khác, mình và đệ tử của Ta không còn tội lỗi, các phiền não, nhờ trí tuệ nên biết được thân người khác hoàn toàn giải thoát. Vị này nhập vào sáu Minh trí đầy đủ liền phát sanh trí tuệ, hiện thân tùy theo tâm hành của chúng sanh trong sáu đường, dùng biện tài thuyết vô lượng pháp môn, giáo hóa tất cả chúng sanh, tùy theo tâm hành của chúng sanh thường thể nhập vào tam muội, nên đại địa nơi mười phương đều chấn động, biến hóa khắp hư không, có thể làm cho tâm của chúng sanh tu tập. Nhờ trí tuệ hoàn hảo, thấy được đức Phật ra đời trong nhiều kiếp ở quá

khứ, cũng dạy bảo chúng sanh, nhờ trí tuệ không vướng mắc nên hiện tại thấy tất cả chư Phật trong các cõi khắp mười phương, các hành nơi tất cả tâm và tâm sở của chúng sanh. Do trí thần thông biết chư Phật ra đời trong các kiếp ở vị lai, tất cả chúng sanh được nghe pháp của đức Phật nên an trú trong tam muội tâm tâm của mười tám bậc Thánh nhân. Quán các sắc nhiều như vi trần trong ba cõi là thân của Ta, hết thấy chúng sanh là cha mẹ của Ta nhập vào địa này, tất cả công đức, năng lực thần thông, mọi việc làm của chư Phật cho đến các pháp trong địa thứ tám, địa thứ chín, Ta đều đã thể nhập nên ở trong các cõi Phật thị hiện thành Phật chuyển pháp luân, giáo hóa, nhập Niết bàn, thị hiện đến các cõi nước ở phương khác qua ba đời quá khứ, hiện tại và vị lai.

Này Phật tử! Bồ-tát ở Địa Thế tánh Phật hống nhập vào tam muội của địa vị Pháp vương, trí này như Phật. Vì là tam muội Phật hống nên có mười phẩm môn định ánh sáng lớn thường hiện ra, bông hoa, ánh sáng, âm thanh nhập vào tam muội tâm. Các tuệ Không ấy là môn tuệ của nội Không, môn tuệ ngoại Không, môn tuệ hữu vi Không, môn tuệ vô vi Không, môn tuệ tánh Không, môn tuệ vô tướng Không, môn tuệ Đế nhất nghĩa Không, môn tuệ Không Không. Không Không lại là môn tuệ Không, là môn tuệ không không. Mười môn tuệ Không như vậy, các địa dưới không biết, như hư không bình đẳng không thể nói được. Đạo trí thần thông chỉ dùng một niệm trí biết sự khác nhau của các pháp, nhập vào vô lượng cõi Phật, được ở trước quý Ngài thưa hỏi thọ nhận Phật pháp, rồi đem pháp đó giảng cho các chúng sanh, ban thuốc pháp cho chúng sanh, làm bậc thầy lớn dẫn đường, phá diệt bốn loại ma, biến hóa nhiều pháp thân để nhập vào cõi Phật, làm vô số Phật ở trong địa thứ chín, địa thứ mười nuôi lớn Pháp thân, trăm ngàn môn Đà la ni, trăm ngàn môn tam muội, trăm ngàn môn Kim cang, trăm ngàn môn thần thông, trăm ngàn môn giải thoát, như là trong trăm ngàn môn hư không bình đẳng, làm vị đại tự tại. Chỉ trong một niệm, một chốc lát đối với một kiếp cho là chẳng phải kiếp, chẳng phải kiếp cho là kiếp; chẳng phải đạo cho là đạo, đạo cho là chẳng phải đạo; chẳng phải chúng sanh trong sáu đường cho là chúng sanh trong sáu đường; chúng sanh trong sáu đường cho là chẳng phải chúng sanh trong sáu đường; chẳng phải Phật cho là Phật, Phật cho là chẳng phải Phật, ra vào trong tam muội thể tánh của chư Phật. Lại chiếu thuận theo hay trái nghịch, chiếu trước hay sau, chiếu nhân duyên hay quả báo, chiếu không hay có, chiếu vào đệ nhất nghĩa trung đạo. Đó là trí tuệ chỉ đến địa thứ tám mới chứng được, còn những địa dưới thì không bằng. Không động chuyển, không đến đi,

không ra vào, không sanh diệt là phẩm pháp môn của địa này, nhiều vô lượng không thể nghĩ bàn. Hôm nay, Ta chỉ khai thị một cách tóm tắt, chỉ bằng đầu sợi lông về địa này trong trăm ngàn phần của phẩm địa, như đã nói rõ trong phẩm La Hán.

Này Phật tử! Bồ-tát ở Địa Thế tánh Phật hoa nghiêm dùng tam muội Phật oai nghi Như Lai mà được tự tại bậc nhất trong các định tối thượng, xuất nhập tùy ý trong các thời ở ba ngàn thế giới khắp mười phương, trong trăm ức ngày tháng, trăm ức thiên hạ, một khi thành quả Phật chuyển bánh xe pháp cho đến diệt độ. Tất cả Phật sự dùng trong một niệm cùng thời thị hiện sắc thân để giáo hóa chúng sanh có đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, tự tại an lạc như hư không, vô lượng lòng đại bi tướng tốt tuyệt hảo sáng tỏ, chẳng phải trời, chẳng phải người, chẳng phải đạo. Tất cả pháp bên ngoài thường thực hành sáu đạo, thị hiện vô lượng thân, miệng, ý để thuyết giảng vô lượng pháp môn, có thể chuyển từ cảnh giới của ma nhập vào cảnh giới của Phật, từ cõi Phật có thể vào cảnh giới của ma. Lại chuyển từ những cái thấy biết thành tri kiến của Phật, từ tri kiến của Phật vào các sự thấy biết, từ tánh Phật vào tánh chúng sanh, từ tánh chúng sanh vào tánh Phật. Người ở địa này ánh sáng chiếu rọi rõ, trí tuệ chiếu tỏ sáng rực như đèn, bốn vô sở úy, vô lượng pháp như mười lực, mười tám pháp bất cộng, giải thoát Niết Bàn vô vi, nhất đạo thanh tịnh, với tất cả chúng sanh làm cha mẹ, anh em, vì họ mà thuyết giảng pháp vô cùng, trong nhiều kiếp chứng được đạo quả. Lại thị hiện trong các cõi làm người thân với chúng sanh như cha mẹ, hay người thân với Thiên ma ngoại đạo như cha mẹ, an trú trong địa này từ sanh tử vô cùng đến quả vị Kim cang vô tận, chỉ trong một niệm thị hiện những việc như vậy, nên có thể nhập vào vô lượng cõi chúng sanh, vô lượng như thế, tóm lược mà nói chỉ như một giọt nước ở biển.

Này Phật tử! Bồ-tát nhập vào Địa Thế tánh Phật giới, trí tuệ lớn như hư không, không lại không, không lại không, tánh như hư không, trí tuệ bình đẳng như tánh của Như Lai, đạt mười phẩm công đức đầy đủ, đồng một tướng hư không, thể tánh vô vi, thể của hư không đồng với tánh của pháp, nên gọi là Như Lai, tùy thuận bốn đế, hai đế, diệt trừ tất cả pháp khổ sanh tử nuôi dưỡng pháp thân, không hai gọi là Ứng Cúng. Vị này thị hiện tất cả việc làm trong khắp các thế giới, trí chân chánh, trí bậc Thánh giải thoát, biết rõ tất cả pháp hữu vô, căn tánh của các chúng sanh nên gọi là Chánh Biến Tri, sáng suốt tu tập thành tựu quả Phật đầy đủ gọi là Minh Hạnh Túc. Thiện thế là pháp Phật trong

ba đời đồng với pháp của đức Phật trước, đức Phật đã vượt qua hoàn toàn cùng đến tất cả gọi là Thiên Thệ. Vị này tu tập những công đức trên nhập vào thế gian giáo hóa chúng sanh, khiến chúng sanh giải thoát tất cả những phiền não trói buộc, gọi là Thế Gian Giải Thoát. Vị này đối với tất cả pháp tối thượng thể nhập vào oai nghi thần lực của đức Phật như chỗ hành Phật Bồ-tát để giải thoát cho thế gian gọi là Vô Thượng Sĩ. Điều phục được tất cả chúng sanh gọi là trượng phu. Giáo hóa hàng trời, người và tất cả chúng sanh, thưa hỏi thọ nhận pháp nên gọi là Thiên Nhân Sư. Tánh của đức Phật vi diệu không hai, giác tánh nhiệm mầu luôn luôn tròn đầy, tất cả chúng sanh đều lễ bái, tôn kính gọi là Phật-Thế Tôn. Tất cả người thưa hỏi, lãnh thọ, giáo hóa gọi là địa Phật. Trong địa này tất cả Thánh nhân đều nhập vào một nơi gọi là địa Phật giới.

Bấy giờ, trên tòa hoa sen báu, tất cả đều được thọ ký vui mừng, Pháp thân đức Phật lấy tay xoa đánh đầu, tất cả đều đồng thấy, đồng học, các Bồ-tát đồng thanh tán thán, tất cả chư Phật, Bồ-tát trong trăm ngàn ức thế giới cùng thời vân tập, thỉnh đức Phật chuyển pháp luân không thể thuyết về pháp môn hư không tạng hóa tạng. Địa này không thể nói, phẩm pháp môn kỳ diệu, pháp môn tam muội kỳ diệu ba minh, pháp môn Đà la ni, chẳng phải những địa dưới theo tâm thức của phàm phu có thể biết được, chỉ có vô lượng thân, miệng, ý của chư Phật mới biết được tận nguồn gốc như trong phẩm Quang âm thiên đã nói về mười vô úy cùng với Phật đạo không khác.

